TÒA ÁN NH DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 247/2018/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 21 tháng 09 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 382/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 09 năm 2018 giữa:

Người yêu cầu: **1. Chị Trần Thị Thu Th, sinh năm 1981;**

2. Anh Hà Quang V, sinh năm 1979;

Cùng địa chỉ: Căn hộ 818 – CT5 – ĐN5, Khu đô thị mới Mỹ Đình – Mễ Trì, Tổ dân phố số 2, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội;

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nH và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí Tòa án của Quốc Hội số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội ;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 09 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 09 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị Thu Th và anh Hà Quang V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là cháu Hà Gia H, sinh ngày 16/11/2011, cháu Hà Bảo Tr, sinh ngày 26/07/2013 và cháu Hà Minh Ch, sinh ngày 15/02/2016. Giao hai cháu Hà Gia H và Hà Bảo Tr cho anh Hà Quang V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao cháu Hà Minh Ch cho chị Trần Thị Thu Th trực

tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Chị Trần Thị Thu Th và anh Hà Quang V có quyền đi lại chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Chị Trần Thị Thu Th tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai số AK/2010/0008035 ngày 06 tháng 09 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị Th đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- UBND TT. Na Hang, H. Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. (Để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số 79 ngày 25/12/2010, quyển số 01/2010);
- Các đương sự;
- Lưu HS, V.Phòng.

Thẩm phán

Bùi Thị Thu Hồng